

SỞ NỘI VỤ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN THI ĐUA - KHEN THƯỞNG

GIỚI THIỆU MỘT SỐ NỘI DUNG MỚI, CƠ BẢN
QUY ĐỊNH VỀ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



Tải tài liệu

Báo cáo viên: Ths. Lương Thị Hồng Hoa, Trưởng Phòng Phong trào
Điện thoại: 0983 983 229 - Email: lthhoa.btdkt@tphcm.gov.vn

NỘI DUNG

1

Nội dung mới, cơ bản của Luật TĐKT năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành

2

Một số quy định thống nhất trong thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại Thành phố

3

Hướng dẫn tổ chức hoạt động và bình xét thi đua của cụm, khối thi đua thuộc Thành phố

4

Hướng dẫn viết báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng cấp Thành phố và cấp Nhà nước

5

Giải đáp thắc mắc trong công tác thi đua, khen thưởng

HỆ THỐNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VỀ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Luật TĐKT

Số 06/2022/QH15

Ngày 15/6/2022

Gồm 8 Chương, 96 Điều
có hiệu lực từ ngày 01/01/2024

Nghị định số 98/2023/NĐ-CP
của Chính phủ
Ngày 31/12/2023

Gồm 10 Chương, 117 Điều
(kèm theo phụ lục 11 mẫu báo cáo thành tích)
có hiệu lực từ ngày 01/01/2024

Thông tư số 01/2024/TT-BNV
của Bộ Nội Vụ
Ngày 24/02/2024

Gồm có 10 Điều
có hiệu lực từ ngày 15/4/2020

Quyết định số 65/2024/QĐ-UBND
của UBND thành phố
Ngày 20/9/2024

Gồm có 4 Chương, 23 Điều
có hiệu lực từ ngày 01/10/2024

PHẦN THỨ NHẤT

NỘI DUNG MỚI, CƠ BẢN CỦA LUẬT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM 2022 VÀ CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN THI HÀNH



TỔ CHỨC THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC

1. Hình thức, phạm vi tổ chức thi đua (Đ16, Luật TĐKT)

Hình thức tổ chức thi đua: Thi đua thường xuyên*, Thi đua theo chuyên đề*

Phạm vi tổ chức thi đua

1

Toàn quốc

2

Bộ, ban, ngành, đoàn thể, địa phương

3

** Cụm khối thi đua do Hội đồng TĐKT các cấp tổ chức*

4

Cơ quan, tổ chức, đơn vị

2. Thẩm quyền phát động, chỉ đạo PTTĐ (Đ17, Luật TĐKT)

- Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động, chỉ đạo phong trào thi đua trong phạm vi toàn quốc.
- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, người đứng đầu ban, ngành phát động, chỉ đạo phong trào thi đua trong phạm vi ngành và lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý.
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp phát động, chỉ đạo phong trào thi đua trong phạm vi địa phương.
- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phát động, chỉ đạo phong trào thi đua trong phạm vi cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý.

3. Nội dung tổ chức PTTĐ (*Đ17, Luật TĐKT*)

- Xác định mục tiêu, phạm vi, đối tượng, nội dung và tiêu chí, thời gian, kế hoạch, biện pháp tổ chức phong trào thi đua.
- Phát động, triển khai, thực hiện phong trào thi đua.
- Kiểm tra, giám sát phong trào thi đua.
- Tuyên truyền, phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến.
- Sơ kết, tổng kết và khen thưởng.

4. Triển khai tổ chức phong trào thi đua (Đ4, TTư 01)

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp, lãnh đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị **chủ trì, phối hợp** với tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp cùng cấp để **tổ chức phát động, chỉ đạo tổ chức triển khai phong trào thi đua trong phạm vi quản lý; chủ động phát hiện, lựa chọn** các cá nhân, tập thể, hộ gia đình có thành tích xứng đáng để khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng; **tuyên truyền, tôn vinh, nhân rộng** các điển hình tiên tiến.
- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận, các tổ chức xã hội khác **triển khai tổ chức phong trào thi đua**.

Triển khai tổ chức phong trào thi đua (Đ4, TTư 01)

- Cơ quan tham mưu, giúp việc về công tác TĐKT các cấp tham mưu, đề xuất về chủ trương, nội dung, chương trình, kế hoạch, biện pháp thi đua; tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân tham gia phong trào thi đua; **sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến; đề xuất khen thưởng.**
- Cơ quan thông tin đại chúng thường xuyên **tuyên truyền** vị trí vai trò, tầm quan trọng của thi đua yêu nước; đẩy mạnh tuyên truyền các phong trào thi đua yêu nước; phát hiện, **giới thiệu** để biểu dương, tôn vinh, nêu gương các điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt.

**09 NỘI DUNG MỚI, CƠ BẢN
CỦA LUẬT TĐKT, NGHỊ ĐỊNH 98 VÀ
THÔNG TƯ 01**

Nội dung 1: THỰC HIỆN PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN RÕ HƠN TRONG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG



Phân cấp Bộ, ban, ngành, tỉnh quy định cụ thể một số nội dung được giao trong Luật phù hợp với vùng miền, ngành nghề lĩnh vực

Bổ sung quy định **thẩm quyền** công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”, “CSTĐ cơ sở”, “Tập thể Lao động tiên tiến”

Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị **phát hiện** cá nhân, tập thể, hộ gia đình có thành tích để khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng

Người đứng đầu cơ quan, tổ chức tham mưu giúp việc về TĐKT **có trách nhiệm phát hiện** cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc để đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng

Nội dung 2: Đưa phong trào thi đua thực sự thiết thực, hướng về cơ sở, hạn chế tính hình thức trong thi đua

1. Căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua:

Bổ quy định **đăng ký thi đua*** (Điều 7). Quy định căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua gồm: Phong trào thi đua; Thành tích thi đua; Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua

2. Bổ sung hình thức thi đua và phạm vi tổ chức thi đua

Sửa hình thức “Thi đua theo đợt” thành “Thi đua theo chuyên đề” (Điểm b khoản 1 Điều 16).

3. Sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn xét tặng Chiến sĩ thi đua

Chiến sĩ thi đua cơ sở

```
graph TD; A[Chiến sĩ thi đua cơ sở] --> B[Đạt tiêu chuẩn Lao động tiên tiến]; A --> C[Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến, đề tài khoa học*]; C --> D[Hiệu quả cao]; C --> E[Ảnh hưởng trong cơ quan, đơn vị]; D --> F[HD sáng kiến, HD khoa học cấp cơ sở xét sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để người đứng đầu cơ quan, đơn vị công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài, đề án KH, công trình KH&CN]; E --> F;
```

Đạt tiêu chuẩn
Lao động tiên tiến

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
hoặc có sáng kiến, đề tài khoa học*

Hiệu quả cao

Ảnh hưởng trong cơ quan, đơn vị

HD sáng kiến, HD khoa học cấp cơ sở xét sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để **người đứng đầu** cơ quan, đơn vị công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài, đề án KH, công trình KH&CN

4. Bổ sung danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” (Điều 29)

- a) Thực hiện tốt các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giao;
- b) Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển;
- c) Đời sống văn hoá, tinh thần lành mạnh, phong phú;
- d) Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp;
- đ) Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Nội dung 3: Thể hiện rõ thành tích đến đâu, khen thưởng đến đó, Điều chỉnh tiêu chuẩn khen thưởng (*theo hướng giảm tiêu chuẩn*)

1. Bổ sung mục tiêu khen thưởng

“Nhằm khuyến khích, động viên cá nhân, tập thể, hộ gia đình hăng hái thi đua; ghi nhận công lao, thành tích của cá nhân, tập thể, hộ gia đình trong xây dựng bảo vệ Tổ quốc”

2. Bổ sung nguyên tắc khen thưởng

- “Thành tích đến đâu khen thưởng đến đó” (*Điểm c khoản 2, Điều 5*).
- “Chú trọng khen thưởng cá nhân, tập thể, hộ gia đình trực tiếp lao động, sản xuất, kinh doanh” (*Điểm d, khoản 2, Điều 5*).

3. Bổ sung loại hình khen thưởng (sắp xếp lại và sửa đổi tên 2 loại hình)

Sửa loại hình: “Khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được” thành “**Khen thưởng theo công trạng**” - là khen thưởng cho cá nhân, tập thể thường xuyên có thành tích xuất sắc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;

- “Khen thưởng theo đợt (hoặc chuyên đề)” thành “**Khen thưởng phong trào thi đua**”.

**6 loại
hình
khen
thưởng**

Khen thưởng theo công trạng

Khen thưởng đột xuất

Khen thưởng phong trào thi đua

Khen thưởng quá trình cống hiến

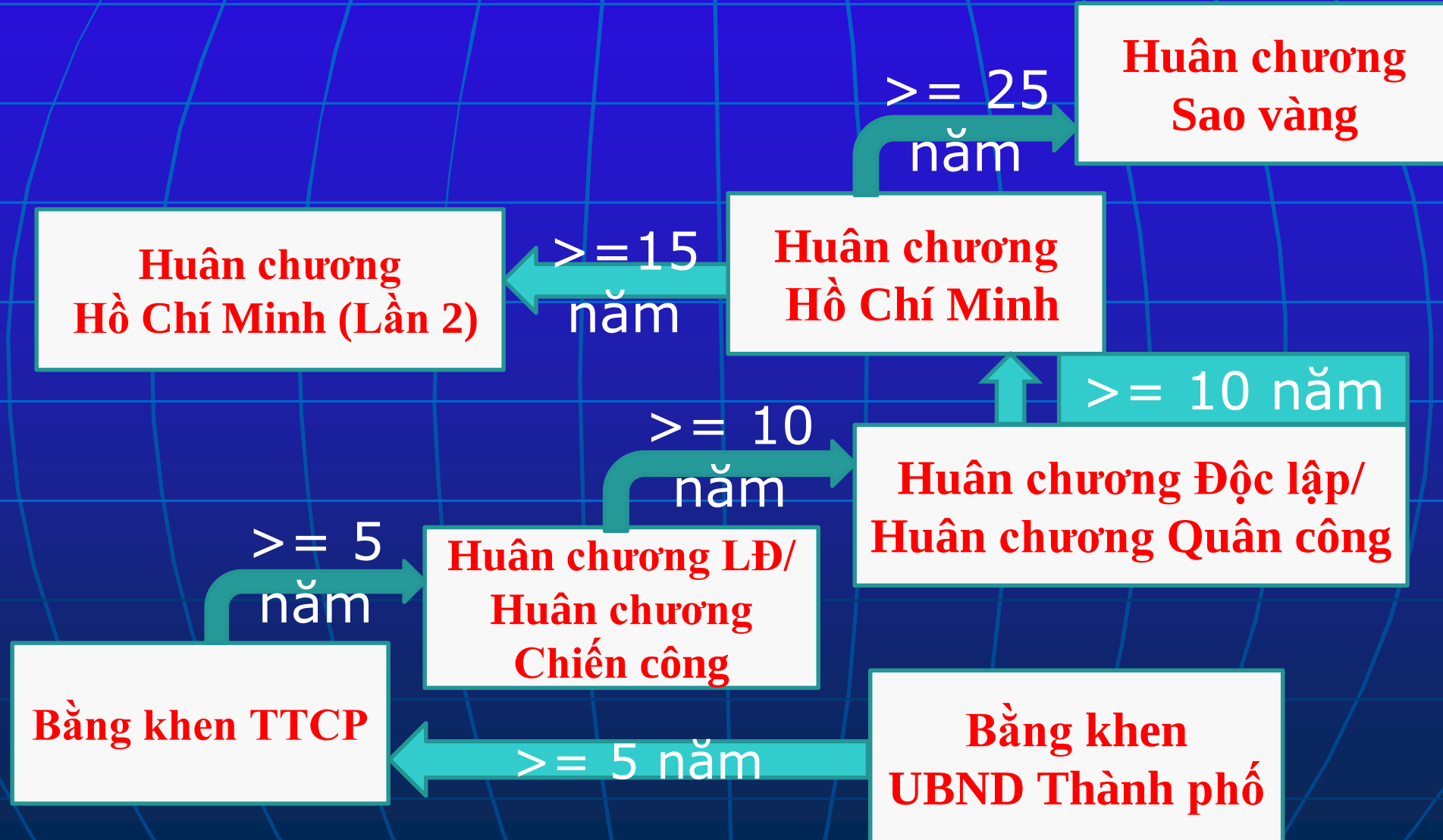
Khen thưởng theo niên hạn

Khen thưởng đối ngoại

4. Các hình thức khen thưởng:

- Huân chương, Huy chương, Danh hiệu vinh dự Nhà nước
- Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước
- Kỷ niệm chương (*bổ hình thức Huy hiệu*)*
- Bằng khen; Giấy khen

5. Thời gian xét tặng, hình thức khen thưởng



- Nếu tập thể đã được tặng “Huân chương Hồ Chí Minh”, 15 năm tiếp theo nếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì được tặng HC HCM **lần tiếp theo** (*thay cho “lần thứ 2”*).
- Đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng **HẰNG NĂM** (*thay cho 5 năm 1 lần*)
- Bổ sung nội dung: “Huân chương Độc lập” để tặng cho Bộ, ban, ngành, tỉnh, cơ quan của Quốc hội có đủ điều kiện, tiêu chuẩn **“nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập năm tròn”** (Khoản 2 các Điều 36, 37, 38).
- Bổ sung tiêu chuẩn **hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”** (Điểm a khoản 3 các Điều 36, 37, 38).

Huân chương Độc lập về công trạng thành tích (tập thể)

Hạng Nhất	Hạng Nhì	Hạng Ba
Đã được HCĐL hạng Nhì và <u>sau đó có liên tục 10 năm trở lên đến thời điểm đề nghị</u> được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc , trong thời gian đó có: - 03 Cờ CP + 01 BK TTgCP hoặc có 03 Cờ CP + 02 Cờ TP*	Đã được Huân chương Độc lập hạng Ba và <u>sau đó có liên tục 10 năm trở lên đến thời điểm đề nghị</u> được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc trong đó có 02 Cờ CP+ 01 BK TTgCP + 01 BK bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc có 02 Cờ CP + 02 Cờ TP + 01 BK TP*	Đã được Huân chương Lao động hạng Nhất và <u>sau đó có liên tục 10 năm trở lên đến thời điểm đề nghị</u> được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc trong đó có 02 Cờ CP+ 01 BK TTgCP hoặc 02 Cờ CP + 02 Cờ TP*

Huân chương Lao động (đối với tập thể)

Hạng Nhất	Hạng Nhì	Hạng Ba
a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng, nêu gương toàn quốc. b) Đã được HCLĐ hạng Nhì và sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận HTXS NV hoặc đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc trong thời gian đó có 02 Cờ CP hoặc 01 Cờ CP, 02 Cờ TP hoặc 04 Cờ TP* Tập thể không thuộc đối tượng tặng Cờ thi đua* trong thời gian đó có 04 BK TP*	a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng, nêu trong toàn tỉnh, bộ, ngành. b) Đã được HCLĐ hạng Ba và sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận HTXS NV hoặc đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc trong thời gian đó có 01 Cờ CP + 01 Cờ TP hoặc 03 Cờ TP* Tập thể không thuộc đối tượng tặng Cờ thi đua* trong thời gian đó có 03 BK TP*	a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng, nêu gương trong lĩnh vực thuộc bộ, ngành, tỉnh b) Có quá trình xây dựng phát triển từ 10 năm trở lên, đã được Bằng khen TTgCP và sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận HTXS NV hoặc đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc trong thời gian đó có 01 Cờ CP hoặc 02 Cờ TP hoặc 01 Cờ TP và 01 BK TP* Tập thể không thuộc đối tượng tặng Cờ thi đua trong thời gian đó có 03 BK TP*

Huân chương Lao động (đối với tập thể)

Hạng Nhất	Hạng Nhì	Hạng Ba
c) Có nhiều đóng góp lớn vào sự phát triển KTXH của đất nước, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo, ứng dụng KHKT. d) Có thành tích đặc biệt xuất sắc, được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động.	c) Có nhiều đóng góp lớn vào sự phát triển KTXH của đất nước, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo, ứng dụng KHKT. d) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu, được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động.	c) Có nhiều đóng góp vào sự phát triển KTXH của đất nước, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo, ứng dụng KHKT. d) Có thành tích xuất sắc, được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động hoặc phong trào thi đua do bộ, ngành, tỉnh phát động có thời gian thực hiện từ 05 năm trở lên. đ) Có thành tích xuất sắc trong phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, NN

Huân chương Lao động (đối với cá nhân)

Hạng Nhất

- a) Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, công tác, sản xuất, kinh doanh, học tập, nghiên cứu KH có phạm vi ảnh hưởng, nêu gương toàn quốc.
- b) Được giải thưởng cao của thế giới;
- c) Có phát minh, sáng chế được ứng dụng, phạm vi ảnh hưởng nêu gương toàn quốc hoặc công trình KH-CN, tác phẩm tiêu biểu cấp Nhà nước;
- d) **Đã được tặng HCLĐ II và sau đó có liên tục từ 5 năm trở lên đến thời điểm đề nghị HHT nhiệm vụ, trong thời gian đó có từ 3 năm trở lên HTSXNV + 2 lần CSTĐ TP**

Hạng Nhì

- a) **Lập được thành tích xuất sắc đột xuất trong lao động, công tác, sản xuất, kinh doanh, học tập, nghiên cứu KH có phạm vi ảnh hưởng, nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh.**
- b) Được giải thưởng quốc tế cao nhất khu vực;
- c) Có phát minh, sáng chế được ứng dụng, phạm vi ảnh hưởng nêu gương cấp Bộ, tỉnh hoặc công trình KH-CN, tác phẩm tiêu biểu cấp Bộ, cấp tỉnh;

Hạng Ba

- a) **Lập được thành tích xuất sắc đột xuất trong lao động, công tác, sản xuất, kinh doanh, học tập, nghiên cứu KH có phạm vi ảnh hưởng, nêu gương ở một trong các lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh.**
- b) Được giải thưởng quốc tế cao của khu vực;
- c) Có phát minh, sáng chế được ứng dụng, phạm vi ảnh hưởng nêu gương cấp Bộ, tỉnh hoặc công trình KH-CN, tác phẩm tiêu biểu ở một trong các lĩnh vực thuộc cấp Bộ, cấp tỉnh;

Huân chương Lao động (đối với cá nhân)

Hạng Nhất

d) Có nhiều đóng góp lớn vào sự phát triển KT-XH của đất nước, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo, ứng dụng tiến bộ KHKT;

e) Có quá trình cống hiến lâu dài trong cơ quan tổ chức đơn vị *(tiêu chuẩn được quy định cụ thể trong Nghị định 98/2023)* → *Bổ sung đối tượng Phó Giám đốc và tương đương, Phó Bí thư Đảng ủy cấp huyện, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Thành ủy là đối tượng được khen thưởng*

Hạng Nhì

d) Đã được tặng HCLĐ III và sau đó có liên tục từ 5 năm trở lên đến thời điểm đề nghị HHT nhiệm vụ, trong thời gian đó có từ 2 năm trở lên HTSXNV + 1 lần CSTĐ TP

đ. Có đóng góp lớn vào sự phát triển KTXH của đất nước, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo, ứng dụng KHKT.

e) Có quá trình cống hiến lâu dài trong cơ quan tổ chức đơn vị *(tiêu chuẩn được quy định cụ thể trong Nghị định 98/2023)*

Hạng Ba

d) Đã được tặng Bằng khen TTgCP và sau đó có liên tục từ 5 năm trở lên đến thời điểm đề nghị HHT nhiệm vụ, trong thời gian đó có từ 1 năm trở lên HTSXNV + 3 lần CSTĐ cơ sở;

đ. Có nhiều đóng góp vào sự phát triển KTXH của đất nước, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo, ứng dụng KHKT.

e) Có quá trình cống hiến lâu dài trong cơ quan tổ chức đơn vị *(tiêu chuẩn được quy định cụ thể trong Nghị định 98/2023)*

Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (đối với tập thể)

- Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ngành.
- Có nhiều đóng góp vào sự phát triển KTXH của đất nước, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo, ứng dụng KHKT.
- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu, được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động hoặc phong trào thi đua do bộ, ngành, tỉnh phát động có thời gian thực hiện **từ 03 năm trở lên**.
- Có thành tích xuất sắc trong phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước.
- Đã được **Bằng khen TP** và sau đó có liên tục **từ 05 năm** trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận **hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ** hoặc đạt danh hiệu **Tập thể lao động xuất sắc**, trong đó có 01 Cờ TP hoặc 02 BK TP*

Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (đối với cá nhân)

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu, được bình xét trong phong trào thi đua do TTg, Chủ tịch nước và bộ, ban, ngành, tỉnh tổ chức
- Có nhiều đóng góp vào phát triển KTXH, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo, ứng dụng KHKT
- Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc đạt giải thưởng khu vực
- Tặng hoặc truy tặng cho cá nhân đã được Bằng khen TP và liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận HTT nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có 03 lần Chiến sĩ thi đua cơ sở*
- Có thành tích xuất sắc trong phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước

Nội dung 4: Chú trọng khen thưởng tập thể ở cơ sở, công nhân, nông dân, người lao động trực tiếp

HCLĐ I

- Công nhân có 3 sáng kiến mang lại lợi ích, giúp đỡ đồng nghiệp...
- **Nông dân** có 3 sáng kiến hay mô hình sản xuất hiệu quả, ổn định 5 năm trở lên, giúp đỡ nhiều hộ nông dân thoát nghèo, tạo việc làm cho người lao động.

HCLĐ II

- Công nhân có 2 sáng kiến mang lại lợi ích, giúp đỡ đồng nghiệp...
- **Nông dân** có 2 sáng kiến hay mô hình sản xuất hiệu quả, ổn định 4 năm trở lên, giúp đỡ nhiều hộ nông dân thoát nghèo, tạo việc làm cho người lao động.

HCLĐ III

- Công nhân có 1 sáng kiến mang lại lợi ích, có đóng góp trong giúp đỡ đồng nghiệp..
- **Nông dân** sáng kiến hay mô hình sản xuất hiệu quả, ổn định 3 năm trở lên, giúp đỡ nhiều hộ nông dân thoát nghèo, tạo việc làm cho người lao động.

**Bằng
khen
của Thủ
tướng
CP cho
công nhân,
nông dân**

Công nhân lập nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất trong lao động, sản xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong lĩnh vực, ngành, nghề

- **Công nhân** có sáng kiến mang lại giá trị cao, phạm vi ảnh hưởng cấp huyện, có đóng góp trong giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao tay nghề.
- **Nông dân** có mô hình sản xuất hiệu quả, ổn định **2 năm** trở lên, giúp đỡ hộ nông dân xóa đói, giảm nghèo...

Bằng khen TP tặng cho **công nhân, nông dân**, người lao động có nhiều thành tích ảnh hưởng trong cấp xã, cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã.

Giấy khen tặng cho **công nhân, nông dân**, người lao động hoàn thành tốt nghĩa vụ công dân, có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Nội dung 5. Quy định cụ thể đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng đối với doanh nhân, trí thức, nhà khoa học

- **Lập được thành tích xuất sắc đột xuất** trong lao động, công tác, sản xuất, kinh doanh, học tập và nghiên cứu khoa học hoặc lĩnh vực khác, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc (HCLĐ hạng Nhất), trong Bộ, ban, ngành, tỉnh (HCLĐ hạng Nhì), ở một trong các lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh (HCLĐ hạng Ba)
- **Được giải thưởng** quốc tế cao của **thế giới** (HCLĐ hạng Nhất), **giải cao nhất của khu vực** (HCLĐ hạng Nhì), **giải cao của khu vực** (HCLĐ hạng Ba)
- **Có phát minh sáng chế** được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc (HCLĐ hạng Nhất), trong Bộ, ban, ngành, tỉnh (HCLĐ hạng Nhì), ở một trong các lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh (HCLĐ hạng Ba) hoặc có công trình khoa học và công nghệ hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp Nhà nước, cấp Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc trong lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh.
- **Có nhiều đóng góp lớn** (HCLĐ hạng 1), đóng góp lớn (HCLĐ hạng 2), nhiều đóng góp (HCLĐ hạng 3) và có đóng góp (BKTTg) vào sự phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, đảm bảo an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo, ứng dụng tiến bộ KHKT.

Nội dung 6: Mở rộng đối tượng khen thưởng người nước ngoài, người việt nam ở nước ngoài

- Bổ sung đối tượng khen thưởng là cá nhân người nước ngoài đối với **Huân chương Hồ Chí Minh** (Điều 35);
- Cá nhân, tập thể người Việt Nam định cư ở nước ngoài, cá nhân, tập thể người nước ngoài **đối với Huân chương Độc lập các hạng** (Điều 36, 37 và Điều 38), Huân chương Lao động các hạng.
- Quy định cụ thể đối tượng, tiêu chuẩn tặng **Huy chương Hữu nghị**
- Bổ sung tiêu chuẩn tặng **Bằng khen của TTgCP** cho tập thể, cá nhân người nước ngoài, tập thể, cá nhân người VN định cư ở nước ngoài.

Nội dung 7: Bổ sung hình thức Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang (NĐ28; Ttu 02 của BNV và HD 8525 ngày 28/10/2024 của SNV)

1. Đối tượng, tiêu chuẩn: Thanh niên xung phong có thành tích trong các cuộc kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, hoàn thành nhiệm vụ, có thời gian tại ngũ từ đủ 24 tháng trở lên hoặc hy sinh khi làm nhiệm vụ trong các cuộc kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc (đã được công nhận liệt sĩ).

2. Mốc thời gian để tính khen thưởng:

- *Kháng chiến chống thực dân Pháp (15/7/1950 - 20/7/1954);
- *Kháng chiến chống đế quốc Mỹ (21/7/1954 - 30/4/1975);
- *Thời kỳ bảo vệ Tổ quốc:
 - Chiến tranh biên giới Tây Nam (5/1975 - 07/01/1979);
 - Chiến tranh biên giới phía Bắc (02/1979 - 31/12/1988);
 - Làm nhiệm vụ giúp nước bạn Lào (5/1975 - 31/12/1988);
 - Làm nhiệm vụ quốc tế ở nước bạn Campuchia (1/1979 - 31/12/1989);
 - Truy quét Ful-rô (5/1975 - 12/1992)

3. Nguyên tắc xét khen

- a. TNXP được xét tặng/truy tặng “Huy chương TNXP vẻ vang” **1 lần**;
- b. Được cộng dồn thời gian tham gia công tác trong các mốc thời gian quy định tại Điều 5 Nghị định 28 để xét khen;
- c. Không xét tặng/truy tặng đối với các t/h: Bị kết tội bằng bản án, QĐ của tòa án về một trong các tội xâm phạm ANQG/tội khác bị áp dụng phạt tù/chống phá chế độ/đào ngũ, phản bội/chiêu hồi bị chấm dứt hưởng chế độ ưu đãi người có công với cách mạng.

Hồ sơ đề nghị “Huy chương TNXP vẻ vang” nộp SNV **04 đợt**:

- Đợt 1: Ngày 10 tháng 01 hằng năm; Đợt 2: Ngày 10 tháng 4 hằng năm;
- Đợt 3: Ngày 10 tháng 7 hằng năm; Đợt 4: Ngày 10 tháng 10 hằng năm.

Năm 2024, hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Sở Nội vụ ngày 20 tháng 11.

4. Hồ sơ đề nghị, thủ tục đề nghị khen thưởng (gửi BNV)

- Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kèm theo danh sách đề nghị;
- Biên bản họp xét duyệt của Hội đồng TĐKT cấp tỉnh (*thành phần có đại diện Hội (Ban Liên lạc) Cựu TNXP cùng cấp*);
- Hồ sơ đề nghị của Thanh niên xung phong (*Bản khai cá nhân; Các giấy tờ đầy đủ pháp lý minh chứng là Thanh niên xung phong theo điểm b khoản 1 Điều 7 Nghị định 28; trường hợp là liệt sĩ phải có bản sao Bằng Tổ quốc ghi công hoặc giấy tờ xác nhận là liệt sĩ của cấp có thẩm quyền*) **thực hiện theo Mục II HD 8525 của SNV**

Lưu ý: trường hợp Thanh niên xung phong già, yếu hoặc đã hy sinh, từ trần thì do **đại diện thân nhân đứng tên lập bản khai**; (đối với thanh niên xung phong hy sinh khi làm nhiệm vụ **đã được công nhận là Liệt sĩ**: Cung cấp bản sao y Bằng công nhận Liệt sĩ hoặc Bằng Tổ quốc ghi công hoặc các giấy tờ xác nhận là liệt sĩ của cấp có thẩm quyền).

5. Thời gian thực hiện xét, đề nghị khen thưởng:

Ủy ban nhân dân cấp xã trong thời hạn 15 ngày; Ủy ban nhân dân cấp huyện trong thời hạn 10 ngày; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong thời hạn 15 ngày; Bộ Nội vụ trong 20 ngày (làm việc) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

Lưu ý:

- T/h không đủ điều kiện, tiêu chuẩn, sau 5 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ, cơ quan các cấp t/b (văn bản) trả lại hồ sơ;
- T/h thành tích, hồ sơ chưa rõ ràng, có đơn khiếu nại, tố cáo thì cơ quan tiếp nhận hồ sơ tổ chức xác minh làm rõ.

Nội dung 8: Tiếp tục xét khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến

Nhà nước tiếp tục xem xét, thực hiện, hoàn thành khen thưởng thành tích kháng chiến trong các cuộc kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc đối với cá nhân, tập thể, gia đình đủ điều kiện, tiêu chuẩn:

- Khen thưởng thành tích chống Pháp
- Khen thưởng thành tích chống Mỹ
- Khen Kỷ niệm chương Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù, đày
- Khen Huân chương Độc lập cho gia đình có nhiều liệt sĩ

Nội dung 9: Thực hiện cải cách TTHC, ứng dụng CNTT

- **Quy định giảm số lượng hồ sơ** đề nghị khen thưởng Nhà nước **chỉ còn 01 bộ** (bản chính) được gửi về cơ quan chuyên trách về thi đua, khen thưởng ở Trung ương để thẩm định và lưu trữ.
- **Bổ sung quy định về hồ sơ, thủ tục khen thưởng theo thủ tục đơn giản.**
- **Bổ sung quy định “ứng dụng công nghệ thông tin”** trong công tác thi đua, khen thưởng và trong hệ thống thi đua, khen thưởng” là một nội dung quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng.

Quy định về khen thưởng theo thủ tục đơn giản*

- ▀ Khen thưởng phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước;
- ▀ Cá nhân, tập thể lập được thành tích xuất sắc đột xuất;
- ▀ Khen thưởng do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phát hiện;
- ▀ Khen thưởng cống hiến, khen thưởng niên hạn, khen thưởng đối ngoại;
- ▀ Khen thưởng thành tích có nội dung bí mật nhà nước.

05 NỘI DUNG MỚI, CƠ BẢN
CỦA QUYẾT ĐỊNH SỐ 65/2024/QĐ-UBND
NGÀY 20/9/2024 CỦA UBND TP

Nội dung 1. BỔ SUNG HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG “KỶ NIỆM CHƯƠNG”

Tên Kỷ niệm chương, đối tượng và tiêu chuẩn tặng Kỷ niệm chương thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố*

Nội dung 2: Tiêu chuẩn, điều kiện xét tặng một số danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Thành phố và cấp cơ sở: quy định theo *Luật TĐKT; Nghị định 98 và Thông tư 01**

Nội dung 3: Bổ sung đối tượng xét danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến, Tập thể Lao động xuất sắc, Bằng khen của Chủ tịch UBNDTP.

Nội dung 4: Bổ sung khen thưởng BKUB cho đối tượng khen thưởng cống hiến (KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN KHEN CẤP NN)

Nội dung 5: Điều chỉnh tiêu chí, bổ sung điều kiện xét tặng Bằng khen của Chủ tịch UBNDTP đối với các phong trào thi đua, các Giải thưởng, danh hiệu do TP tổ chức hoặc phân công cho đơn vị tổ chức.

DANH HIỆU THI ĐUA

Lao động tiên tiến (*Đ24, Luật TĐKT; NĐ98; TTu 01*)

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;
- b) Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.

2. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng cho công nhân, nông dân, người Lao động không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này và đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- a) Lao động, sản xuất có hiệu quả, tích cực tham gia phong trào thi đua và hoạt động xã hội;
- b) Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật ...

DANH HIỆU THI ĐUA

Chiến sĩ thi đua cơ sở (Đ23, Luật TĐKT):

- a) Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến” hoặc “Chiến sĩ tiên tiến”;
- b) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ **HOẶC** có sáng kiến/đề tài khoa học

Chiến sĩ thi đua Thành phố (Đ22, Luật TĐKT):

- a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có **03 lần liên tục** được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
- b) **Có sáng kiến** đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng **trong TP**

DANH HIỆU THI ĐUA

Tập thể Lao động tiên tiến, Đơn vị tiên tiến (K1, Đ28, Luật TĐKT)

Về tiêu chuẩn:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
- b) Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- c) **Có ít nhất là 70%** cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và **không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;**
- d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng

DANH HIỆU THI ĐUA

Về đối tượng (K1, Đ6, QĐ 65)

- a) Đối với Sở, ban, ngành, tổ chức chính trị xã hội Thành phố, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp thuộc Thành phố, gồm: Phòng, ban, chi cục; Các cơ quan, đơn vị trực thuộc phòng, ban và tương đương của các Sở, ban, ngành, ...
- b) Đối với cấp huyện, gồm: Phòng, ban và tương đương; Các đơn vị trực thuộc cấp huyện; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn;
- c) Đối với các đơn vị sản xuất kinh doanh gồm: Phòng, ban, công ty, phân xưởng, xí nghiệp, chi nhánh thuộc công ty, tổng công ty thuộc Thành phố và tương đương; Phòng, ban, công ty, phân xưởng, xí nghiệp trực thuộc công ty con...**Công ty, xí nghiệp và tương đương trực thuộc cấp huyện hoặc đóng trên địa bàn cấp huyện có tham gia hoạt động cụm, khối thi đua do Thành phố tổ chức; Công ty, phòng, ban, phân xưởng, xí nghiệp... trực thuộc Công ty, xí nghiệp**
- d) Đối với đơn vị sự nghiệp gồm: Trường học, bệnh viện và tương đương (*trừ các trường học trong các khối thi đua thuộc Thành phố*); Các đơn vị trực thuộc như **phòng, ban, khoa và tương đương trực thuộc trường học, bệnh viện và tương đương.**

DANH HIỆU THI ĐUA

Tập thể Lao động xuất sắc (Đ27, Luật TĐKT):

Về tiêu chuẩn:

- a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;
- b) Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- c) **Có 100%** cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có **ít nhất là 70%** cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- d) Có cá nhân đạt danh hiệu **“Chiến sĩ thi đua cơ sở”**;
- đ) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Về đối tượng: được xét tặng hằng năm trong số các tập thể đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” **(Đ7, QĐ65)**

DANH HIỆU THI ĐUA

Cờ thi đua của Thành phố (Đ26, Luật TĐKT)

1. Danh hiệu cờ thi đua của Thành phố để tặng **hằng năm** cho tập thể **dẫn đầu phong trào thi đua của cụm, khối thi** và đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Hoàn thành **vượt** các chỉ tiêu;

b) Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

2. Danh hiệu cờ thi đua của Thành phố để tặng cho tập thể **dẫn đầu phong trào thi đua theo chuyên** đề do Thành phố phát động có thời gian thực hiện **từ 03 năm trở lên**

DANH HIỆU THI ĐUA

Thôn, tổ dân phố văn hóa (Đ30, Luật TĐKT và Đ6, NĐ86)

1. Danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa để tặng hằng năm cho thôn, tổ dân phố trong phạm vi cấp xã đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- a) Đời sống kinh tế ổn định và phát triển;
- b) Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú;
- c) Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp;
- d) Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ vững trật tự, an toàn xã hội; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương;
- đ) Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa trên cơ sở khung tiêu chuẩn do Chính phủ quy định

DANH HIỆU THI ĐUA

Danh hiệu thi đua đối với hộ gia đình là “Gia đình văn hóa” (Đ31, Luật TĐKT và Đ6 Nghị định số 86

1. Danh hiệu “Gia đình văn hóa” để tặng hằng năm cho hộ gia đình đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- a) Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;
- b) Tích cực tham gia các phong trào thi đua lao động, sản xuất, học tập, bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội của địa phương;
- c) Gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; thường xuyên gắn bó, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ trong cộng đồng.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” trên cơ sở khung tiêu chuẩn do Chính phủ quy định.

DANH HIỆU THI ĐUA

Xã, phường, thị trấn tiêu biểu (Đ29, Luật TĐKT và Đ6 Nghị định số 86)

1. Danh hiệu xã, phường, thị trấn tiêu biểu để tặng hằng năm cho xã, phường, thị trấn dẫn đầu phong trào thi đua cấp huyện và đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- a) Thực hiện tốt các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giao;
- b) Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển;
- c) Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú;
- d) Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp;
- đ) Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu xã, phường, thị trấn tiêu biểu trên cơ sở khung tiêu chuẩn do Chính phủ quy định.

HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện/ Giám đốc sở, ban ngành...(Đ16, QĐ 65)

1. Khen thưởng công trạng

- a) **Cá nhân:** Hoàn thành **tốt** nhiệm vụ được giao; Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
- b) **Tập thể:** Hoàn thành **tốt** nhiệm vụ được giao; Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; **Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”.**
- c) **Công nhân, nông dân,** người lao động có mô hình, sáng kiến, giải pháp trong sản xuất, kinh doanh có hiệu quả và tích cực giúp đỡ, phổ biến kinh nghiệm cho mọi người xung quanh cùng áp dụng có hiệu quả và đạt tiêu chí sau:
 - Đối với nông dân: Đạt danh hiệu Nông dân sản xuất kinh doanh giỏi cấp xã trở lên;
 - Đối với công nhân, người lao động: Giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ, giỏi về tay nghề, tích cực phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và áp dụng kỹ thuật mới vào sản xuất;
- d) Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng Giấy khen

HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

2. Khen thưởng theo phong trào thi đua

- a) Cá nhân, tập thể, hộ gia đình có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong các phong trào thi đua do cơ quan, đơn vị, địa phương phát động;
- b) Cá nhân, tập thể thuộc các cơ quan, đơn vị tham gia tích cực và có thành tích trong các phong trào thi đua do ngành, địa phương phát động.

3. Khen thưởng thành tích xuất sắc, đột xuất

- a) Cá nhân, tập thể có nhiều thành tích đóng góp ... nhân kỷ niệm ngày truyền thống, ngày thành lập hoặc các kỳ Đại hội, tổng kết nhiệm kỳ;
- b) Cá nhân, tập thể, hộ gia đình có nhiều thành tích trong sơ kết, tổng kết triển khai thực hiện Luật, Pháp lệnh, Nghị định...; đạt các giải thưởng tại các Lễ hội, Tổng điều tra, Bầu cử, Hội thi, Hội thao, Hội diễn, Liên hoan... của cơ quan, đơn vị và của Thành phố.

HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

3. Khen thưởng thành tích xuất sắc, đột xuất

- c) Hộ kinh doanh cá thể tiêu biểu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện hoàn thành tốt nghĩa vụ nộp ngân sách NN.
- d) Cá nhân, tập thể, hộ gia đình trong và ngoài Thành phố có nhiều thành tích trong công tác xã hội, từ thiện; có nhiều đóng góp vật chất, công sức cho địa phương mang lại hiệu quả được công nhận và nhân rộng tại địa phương;
- đ) Cá nhân, tập thể lập được thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện nhiệm vụ quan trọng, đột xuất của ngành, cơ quan, đơn vị, thành tích đạt được vượt trội;
- e) Cá nhân, tập thể có hành động dũng cảm, những nghĩa cử cao đẹp, gương người tốt, việc tốt trong việc cứu người, tài sản ...;
- g) Các trường hợp cụ thể khác do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương xem xét, quyết định.

HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố (Đ12, QĐ 65)

1. Khen thưởng công trạng

- a) Tập thể có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ **hoặc** đạt danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”.
- b) Tập thể tham gia cụm, khối thi đua cấp Thành phố có thành tích xuất sắc, được bình xét trong phong trào thi đua hằng năm (trừ những tập thể được tặng Cờ thi đua);
- c) Cá nhân có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” **HOẶC** 02 năm liên tục trở lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận, áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 2 đề tài KH, đề án KH, công trình KH&CN được nghiệm thu, áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở:

1. CSTĐ cơ sở xét theo tiêu chuẩn Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thì phải có 2 sáng kiến/đề tài KH, đề án KH, công trình KH&CN được nghiệm thu, áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở (CSTĐ cơ sở = Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ + 2 sáng kiến)

2. CSTĐ cơ sở xét theo tiêu chuẩn Hoàn thành tốt nhiệm vụ và có sáng kiến hoặc đề tài KH, đề án KH, công trình KH&CN được nghiệm thu, áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở thì ngoài 2 sáng kiến/đề tài NCKH đã được xét tặng danh hiệu CSTĐ cơ sở cần có thêm 2 sáng kiến nữa (CSTĐ cơ sở = Hoàn thành tốt nhiệm vụ + 4 sáng kiến)

HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố (Đ12, QĐ 65)

1. Khen thưởng công trạng

d) Cá nhân, tập thể không thuộc đối tượng xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng hằng năm: xét chọn trong số các cá nhân, tập thể tiêu biểu xuất sắc có **02 năm** liên tục được **tặng Giấy khen**;

đ) Công nhân giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề, trong **02 năm** liên tục có **01 sáng kiến** và có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ cho từ **03 lao động** trở lên phát huy nâng cao tay nghề, chuyên môn, nghiệp vụ hoặc có **02 năm** liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ, **có 02 Giấy khen**;

e) Nông dân có mô hình sản xuất tiêu biểu mang lại hiệu quả, **ổn định từ 02 năm** liên tục trở lên, có phạm vi ảnh hưởng trong địa bàn cấp xã và **đạt danh hiệu Nông dân sản xuất kinh doanh giỏi** cấp huyện trở lên.

HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

2. Khen thưởng thành tích xuất sắc, đột xuất

a) Thành tích xuất sắc

- Trong sáng tạo, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật được cơ quan có thẩm quyền công nhận.
- Trong công tác xã hội, từ thiện nhân đạo hoặc trong một lĩnh vực công tác cụ thể đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố; có đóng góp về công sức, đất đai, tài sản cho địa phương, xã hội mang lại hiệu quả đã được công nhận và nhân rộng trên địa bàn Thành phố.
- Sơ kết, tổng kết việc thực hiện Luật, Pháp lệnh, Nghị định,... chủ yếu khen thưởng cá nhân, tập thể, hộ gia đình trực tiếp tham gia.
- Nhân kỷ niệm ngày thành lập các cơ quan, đơn vị (05 năm, 10 năm, 15 năm,...): các cá nhân, tập thể thuộc cơ quan Trung ương có trụ sở trú đóng trên địa bàn và các cá nhân, tập thể thuộc Thành phố (không thuộc đối tượng xét khen thưởng hằng năm) có thành tích xuất sắc, có đóng góp tích cực cho sự phát triển của TP.
- Xét tặng cho tập thể đơn vị khi tổ chức Đại hội kết thúc nhiệm kỳ cấp Thành phố và không quá 30% cá nhân là thành viên Ban Chấp hành. Đối với Hội đồng nhân dân TPHCM khi kết thúc nhiệm kỳ, số lượng do Thường trực Hội đồng nhân dân xem xét, thống nhất đề xuất. Đối với các hội không thuộc đối tượng xét thi đua hằng năm thì đề xuất khen thưởng không quá 30% tập thể trực thuộc.
- Cá nhân là lãnh đạo quản lý (theo quy định) có thời gian giữ chức vụ từ 05 năm trở lên, được đánh giá Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

2. Khen thưởng thành tích xuất sắc, đột xuất

b) Thành tích đột xuất

- Cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc đạt được ngoài chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ phải đảm nhiệm hoặc được giao;
- Cá nhân, tập thể, hộ gia đình có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhân dân, của Nhà nước hoặc trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu ... có phạm vi ảnh hưởng và tác dụng nêu gương trong toàn Thành phố;
- **Trong hội thi quốc gia, khu vực, quốc tế:** Huy chương Vàng, Bạc, Đồng hoặc giải Đặc biệt, Nhất, Nhì, Ba và Khuyến khích; **Trong hội thi cấp Thành phố:** Giải cao nhất.
- Cá nhân được các cơ quan có thẩm quyền phân công trực tiếp bồi dưỡng, đào tạo, huấn luyện cho các đối tượng nêu trên;
- Cá nhân đạt Thủ khoa kỳ thi Trung học phổ thông, Thủ khoa tốt nghiệp đầu ra tại các Học viện, các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp thuộc Thành phố và các kỳ thi quốc gia;
- Cá nhân, tập thể, hộ gia đình có thành tích xuất sắc đạt các giải thưởng, danh hiệu do Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức phát động và công nhận;

Các cá nhân, tập thể, hộ gia đình đã được khen thưởng rồi, UBNDTP không tặng Bằng khen. Trong một số trường hợp cụ thể, cơ quan, tổ chức đề nghị khen thưởng phối hợp với Sở Nội vụ báo cáo, đề xuất trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định.

HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

3. Khen thưởng phong trào thi đua

- a) Cá nhân, tập thể, hộ gia đình có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Trung ương và Thành phố phát động;
- b) Phong trào thi đua do cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc Thành phố phát động và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận.

4. Khen thưởng đối ngoại

Cá nhân, tập thể người Việt Nam định cư ở nước ngoài, cá nhân, tập thể người nước ngoài có thành tích đóng góp vào sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển Thành phố

HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Cờ Truyền thống của Ủy ban nhân dân Thành phố (Đ12, QĐ 65): xét tặng cho Tập thể nhân dịp kỷ niệm thành lập (10 năm, 15 năm, 20 năm...)

- **Đối tượng:** Cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc Thành phố và các đơn vị trực thuộc (có tư cách pháp nhân) có tham gia cụm, khối thi đua do Thành phố tổ chức; cơ quan Trung ương có trụ sở trú đóng trên địa bàn Thành phố; Bệnh viện, trường học thuộc Thành phố hoặc thuộc Bộ, ngành Trung ương trú đóng trên địa bàn Thành phố.

- **Tiêu chuẩn xét tặng:** Có thành tích xuất sắc đóng góp cho sự phát triển của Thành phố, **trong 10 năm** tính đến thời điểm đề nghị tặng Cờ Truyền thống có **ít nhất 01 Cờ thi đua hoặc 02 Bằng khen** của Thành phố, Bộ, ngành, đoàn thể TW.

d) Giữa 2 lần đề nghị xét tặng Cờ truyền thống phải **cách nhau 10 năm**.

- Cờ Truyền thống của Ủy ban nhân dân Thành phố **không kèm tiền thưởng**.

PHẦN THỨ HAI

**Một số quy định thống nhất trong thực hiện
công tác thi đua, khen thưởng tại Thành phố**
(theo Nghị định 98, Thông tư 01, Quyết định 65)



**Nguyên tắc xét thi đua,
khen thưởng**



Gồm 05 nội dung

**Quy định chung về đánh
giá thi đua**



Gồm 05 nội dung

**Quy định về hồ sơ, thủ
tục khen thưởng**



Gồm 10 nội dung

**Sáng kiến và thẩm
quyền công nhận sáng
kiến, phạm vi ảnh
hưởng của sáng kiến**



Gồm 04 nội dung

1. Nguyên tắc khen thưởng (Điều 4, NĐ98)

1. Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, **không nhất thiết** phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn*
2. Kết quả khen thưởng **thành tích đột xuất, thi đua theo chuyên đề** không dùng làm căn cứ đề nghị cấp trên khen thưởng công trạng*
3. **Chưa** khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho cá nhân, tập thể trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ*
4. Thời gian nghỉ thai sản đối với cá nhân theo quy định **được tính** để xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng*.
5. Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì **lựa chọn cá nhân nữ** hoặc tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng.

2. Quy định chung về khen thưởng (Điều 1, Ttu 01)

1. Đối với tập thể không có tổ chức đảng, đoàn thể khi đề nghị khen thưởng trong Báo cáo thành tích phải thể hiện là tập thể **không có tổ chức đảng, đoàn thể**.
2. Cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng **được tính** để **bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”**.
3. Cá nhân được cử đi học **dưới 01 năm**, thì thời gian học tập được tính bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” (**từ 01 năm trở lên** được tính vào thời gian để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” nếu đạt kết quả học tập **từ loại khá trở lên**).
4. Đối với cá nhân chuyển công tác hoặc được điều động, biệt phái thì đơn vị mới hoặc đơn vị có thẩm quyền đánh giá. Thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ.
5. Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các cá nhân mới tuyển dụng **dưới 06 tháng**.

3. Hồ sơ đề nghị khen thưởng (K9, Điều 30, NĐ98)

1. Thời gian đề nghị khen thưởng **lần tiếp theo** được tính theo thời gian lập được thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước*
2. Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể, hộ gia đình được đề nghị khen thưởng phải phù hợp với hình thức khen thưởng theo quy định*. Trong báo cáo phải ghi cụ thể **số quyết định**, ngày, tháng, năm hoặc văn bản xác nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc hoàn thành tốt nhiệm vụ của cấp có thẩm quyền trong thời gian tính thành tích khen thưởng của cá nhân, tập thể đề nghị khen thưởng (*đối với các trường hợp đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ*); **số quyết định**, ngày, tháng, năm được tặng thưởng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (*trừ trường hợp khen thưởng theo thủ tục đơn giản*).
3. Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể, hộ gia đình được đề nghị tặng thưởng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước tính đến thời điểm bộ, ban, ngành, tỉnh, thành phố Thủ tướng Chính phủ **trước 06 tháng**.

5. THỦ TỤC KHEN THƯỞNG

Tuyến trình khen: Cấp quản lý về tổ chức, cán bộ, CCVC, người lao động, quỹ lương hoặc người đứng đầu DN, Chủ tịch UBND xã khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng

Trình khen cấp Nhà nước: Bộ ban ngành tỉnh trình hồ sơ khen thưởng qua Bộ Nội vụ

Số lượng hồ sơ trình cấp NN:
01 bộ bản chính (bản giấy) + gửi tập tin điện tử của hồ sơ đến Bộ Nội vụ*

Hiệp ý: (1) Bộ ban ngành lấy ý kiến UBND cấp tỉnh; (2) UBND cấp tỉnh lấy ý kiến bộ, ban, ngành; (3) Bộ Nội vụ lấy ý kiến các cơ quan liên quan ở TW*

Thời gian thẩm định hồ sơ: TW 20 ngày – cấp Bộ, tỉnh: KT theo thẩm quyền 25 ngày, K/T cấp NN 30 ngày – cấp xã 20 ngày

Thông báo thẩm định hồ sơ: Trường hợp không đủ điều kiện, tiêu chuẩn, **trong 5 ngày làm việc Bộ Nội vụ thông báo** (văn bản) trả hồ sơ khen thưởng

Thẩm quyền công nhận HTXSNV

- Việc công nhận mức độ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với cá nhân thực hiện theo Luật cán bộ, công chức, Luật viên chức và các quy định liên quan;
- Việc công nhận mức độ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với tập thể thực hiện theo quy định của Đảng về đánh giá xếp loại chất lượng hàng năm.

Công khai CN, TT được đề nghị khen thưởng: Bộ Nội vụ lấy ý kiến nhân dân trên phương tiện thông tin đại chúng đối với danh hiệu CSTĐ toàn quốc và danh hiệu Anh hùng (Lao động, LLVTND): **10 ngày** (trừ khen đột xuất); Bộ ban ngành tỉnh lấy ý kiến trên các phương tiện thông tin đại chúng **ít nhất 10 ngày** trước khi họp Hội đồng TĐKT cấp Bộ, tỉnh (trừ khen thủ tục đơn giản)

**LẤY Ý KIẾN
TRƯỚC KHI
XÉT KHEN
THƯỞNG***

Bộ, ban, ngành, tỉnh lấy ý kiến hiệp y (*bộ, ngành quản lý lĩnh vực; UBND cấp tỉnh có cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc quản lý của bộ, an, ngành, đoàn thể TW đóng trên địa bàn*); khen thưởng đối ngoại

Bộ Nội vụ lấy ý kiến các cơ quan liên quan đối với trường hợp trình khen là tập thể cấp bộ, ban, ngành, tỉnh; khen cho doanh nghiệp và người đứng đầu DN; các trường hợp do Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý

Trong 10 ngày làm việc, cơ quan được xin ý kiến trả lời bằng VB và chịu trách nhiệm về thời gian, nội dung trả lời. **Trường hợp Bộ Nội vụ xin ý kiến mà cơ quan chức năng không trả lời, Bộ Nội vụ trình khen thưởng theo quy định.**

Thành phần cơ
bản của hồ sơ
trình khen thưởng

Tờ trình khen thưởng của
đơn vị đề nghị

Báo cáo thành tích của
tập thể, cá nhân*

Biên bản họp Hội đồng
TĐKT đơn vị đề nghị*

*VB về ý kiến của các cơ quan liên quan (đối với các t/h phải
có ý kiến của tỉnh ủy, thành ủy); văn bản hiệp ý hoặc cho ý
kiến khen thưởng của bộ, ban, ngành, tỉnh (K3, Điều 84)**

*Chứng nhận của cơ quan tổ chức có thẩm quyền về TT đề
nghị K/T: TT đặc biệt xuất sắc đột xuất; đóng góp vào sự
p/t KTXH, an sinh xã hội, phát minh sáng chế...*

**Tờ trình
khen
thưởng**
*(Mẫu 01
NĐ 98)*

Ghi rõ căn cứ pháp lý (*điều, khoản Luật, Nghị định làm căn cứ trình khen*)

Nội dung, hình thức, thành tích
đề nghị khen thưởng

Thể hiện được nội dung “*Các trường hợp trình khen đảm bảo đúng quy định hiện hành về điều kiện, tiêu chuẩn, thủ tục, hồ sơ khen thưởng*”

Ý kiến cơ quan liên quan về nội dung xin ý kiến đối
với trường hợp đề nghị khen thưởng*

Biên bản
họp của
Hội đồng
TĐKT
cấp Bộ,
cấp tỉnh

Thực hiện theo đúng Mẫu quy định
tại Nghị định 30/2020 của Chính phủ và Quyết định
145/2018 của Thủ tướng Chính phủ

Không trích BB họp; BB tổng hợp lấy ý kiến thành
viên Hội đồng; BB tổng hợp xét duyệt của Hội đồng

T/h thành viên Hội đồng vắng mặt, phải có VB tổng
hợp số phiếu thành viên vắng mặt gửi kèm theo*

Thể hiện được nội dung đối với các t/h phải lấy ý kiến
trên các phương tiện thông tin đại chúng đã được thực
hiện và kết quả xử lý thông tin (K2, Đ46 Nghị định
98/2023)

Báo cáo thành tích

Đảm bảo theo đúng Mẫu Báo cáo
thành tích quy định tại Nghị định 98/2023 của Chính
phủ (09 Mẫu)

Nội dung phải phù hợp với hình thức, mức
hạng và tiêu chuẩn khen thưởng theo quy định

Thể hiện được nội dung: “*Chấp hành tốt chủ trương
của Đảng, chính sách,
pháp luật của Nhà nước*”(*)

Ghi rõ số quyết định công nhận mức độ đánh giá
hoàn thành nhiệm vụ hoặc văn bản xác nhận
HTXS-HTT nhiệm vụ

Báo cáo thành tích khen thưởng cấp NN phải trước
06 tháng tính đến thời điểm trình khen thưởng*

Báo cáo thành tích

Không dùng Mẫu Báo cáo thành tích
khen thưởng này thay cho thành tích
khen thưởng khác (*)

Báo cáo thành tích của cá nhân là Lãnh đạo quản lý
phải có tóm tắt thành tích của tập thể nơi cá nhân làm
lãnh đạo quản lý; nêu rõ trách nhiệm, vai trò của cá
nhân làm nhiệm vụ lãnh đạo quản lý (*)

Đơn vị s/x kinh doanh (TT đơn vị sx kinh doanh): Lập
bảng thống kê so sánh: Giá trị tổng sản lượng, doanh
thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu
nhập bình quân, phúc lợi XH, áp dụng KHKT

Có bảng biểu so sánh việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) hằng
năm để làm nổi bật thành tích xuất sắc của tập thể về năng suất,
chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước (hoặc so với
lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải
cách hành chính, sáng kiến, đề tài KH được ứng dụng đem lại
hiệu quả cao

Báo cáo thành tích

Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng Cờ thi đua bộ, ban, ngành, tỉnh phải ghi rõ trong Báo thành tích để làm căn cứ xét khen

Đánh giá xếp loại tổ chức đảng, đoàn thể (ghi số ngày tháng năm của giấy chứng nhận hoặc QĐ cộng nhận)

Xác nhận Báo cáo thành tích của cấp trình khen theo đúng Nghị định 30/2020 của Chính phủ

Lưu ý: Tránh liệt kê trong Báo cáo thành tích; tại các nội dung thành tích thể hiện được sự nhận định, đánh giá của thành tích; đánh số trang đầy đủ; hạn chế tối đa lỗi chính tả trong báo cáo thành tích

Nội dung
Báo cáo
thành tích
tặng Cờ thi
đua TP, Cờ
thi đua
Chính phủ
(dẫn đầu
cụm thi đua
của TP)

Ghi rõ hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm *(so với năm trước liền kề)*

Tham gia các phong trào thi đua và kết quả đạt được

Dẫn đầu trong cụm, khối thi đua

Đánh giá tổ chức đảng, đoàn thể; đi đầu trong thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác

Nội dung Báo cáo thành tích tặng Cờ thi đua TP, Cờ thi đua của Chính phủ
(dẫn đầu PTTĐ do TTgCP phát động thực hiện từ 5 năm trở lên hoặc dẫn đầu PTTĐ do Chủ tịch UBNDTP phát động từ 3 năm trở lên)

Ghi rõ kết quả đạt được, dẫn đầu PTTĐ với nhiều thành tích nổi trội trong phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh, trật tự xã hội

Có mô hình mới, cách làm sáng tạo, đạt hiệu quả cao

Là đơn vị tiêu biểu xuất sắc so với các tỉnh, thành phố trong cụm thi đua do Hội đồng TĐKT Trung ương tổ chức/ so với các cơ quan, đơn vị, địa phương của Thành phố

6. QUY ĐỊNH VỀ TUYỂN TRÌNH KHEN THƯỞNG

Thực hiện theo nguyên tắc: danh hiệu thi đua được bình xét và đề nghị **từ cơ sở**. Cấp nào quản lý về tổ chức, CB,CC,VC, người lao động và quỹ lương hoặc người đứng đầu doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác **có trách nhiệm xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng hoặc trình cấp có thẩm quyền xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng** đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

SÁNG KIẾN, ĐỀ TÀI KHOA HỌC, ĐỀ ÁN KHOA HỌC, CÔNG TRÌNH KH&CN (ND98, Ttu01, HD29)

- **Sáng kiến** là giải pháp có tính mới về kỹ thuật, quản lý tác nghiệp, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật mang lại hiệu quả, lợi ích thiết thực *đã được áp dụng tại cơ sở, có khả năng nhân rộng và được cấp có thẩm quyền công nhận.*
- Đề tài KH, đề án KH, công trình KH&CN *đã được nghiệm thu, áp dụng hiệu quả và có phạm vi ảnh hưởng và được cấp có thẩm quyền công nhận.*
- **Sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học** để làm căn cứ xét tặng danh hiệu danh hiệu thi đua (CSTĐ các cấp) hoặc hình thức khen thưởng theo quy định **phải được áp dụng** thực tiễn, đạt hiệu quả cao (tăng năng suất lao động, hiệu quả công tác) và **có phạm vi ảnh hưởng** trong phạm vi nhất định*

- Việc đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng **do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền** tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng xem xét, công nhận.
- **Người đứng đầu** cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền căn cứ hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến, hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để xét, tặng danh hiệu thi đua cho cá nhân (CSTĐCS, CSTĐTP, CSTĐTQ)*.
- **Phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến** ở cấp nào dùng để xét danh hiệu thi đua ở cấp đó* và để xét tặng hình thức khen thưởng tương ứng theo quy định*.

Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học:
Do người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương
tổ chức quyết định thành lập

Giúp người đứng đầu
công nhận hiệu quả áp
dụng, khả năng nhân
rộng của sáng kiến

Giúp người đứng đầu
công nhận hiệu quả áp
dụng, phạm vi ảnh hưởng
của đề tài khoa học, đề
án khoa học, công trình
khoa học và công nghệ

VB chứng nhận/xác nhận về hiệu quả áp
dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến;
công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi
ảnh hưởng của đề tài KH, đề án KH,
công trình KH&CN
(Mẫu 11 NĐ 98)

Thẩm quyền xét, công nhận sáng kiến

- **“Đơn vị cơ sở”** có thẩm quyền công nhận sáng kiến là cơ quan, tổ chức được thành lập theo pháp luật, có thể nhân danh chính mình tham gia quan hệ pháp luật dân sự một cách độc lập (như phường, xã; trường học, trung tâm, doanh nghiệp, Bệnh viện,...)
- Các đơn vị có con dấu và tài khoản riêng, hạch toán kinh tế **phụ thuộc** pháp nhân cấp trên và được pháp nhân cấp trên **ủy quyền, ủy nhiệm** thực hiện việc công nhận sáng kiến tại đơn vị **bằng văn bản** hoặc quy định nội bộ*

Thẩm quyền xét, công nhận sáng kiến

- “Việc đánh giá, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học tại cơ sở để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng” do người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở ban hành QĐ công nhận*
- “Việc đánh giá, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học toàn thành phố và toàn quốc để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua” do người đứng đầu TP ban hành QĐ công nhận*

Nguyên tắc đánh giá, công nhận phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến:

- Việc xem xét, đánh giá và công nhận phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, do Hội đồng sáng kiến các cấp thực hiện.
- Sáng kiến trước khi được đề nghị đánh giá và công nhận phạm vi ảnh hưởng ở các cấp, phải được đơn vị cơ sở công nhận và được cấp giấy chứng nhận*
- Đối với sáng kiến có nhiều tác giả, thì kết quả đánh giá, công nhận phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến để phục vụ công tác thi đua khen thưởng chỉ ghi nhận đối với các tác giả có tỷ lệ đóng góp **TỪ 20% TRỞ LÊN.**

PHẦN THỨ BA

Hướng dẫn tổ chức hoạt động và bình xét thi đua của cụm, khối thi đua thuộc Thành phố

(Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 29/3/2024 của UBNDTP,
Hướng dẫn số 5492/HD-UBND ngày 17/09/2024 của UBNDTP)



1. Tổ chức phân chia cụm, khối thi đua [6]

- **Cụm khối cấp Thành phố:** có **32** cụm khối gồm: **04** cụm, **28** khối (tăng **6** khối: tách 1 khối có trên 10 đơn vị và thêm 2 khối các trường cao đẳng thuộc Thành phố, 3 khối các Công ty DVCI quận, huyện, thành phố Thủ Đức) [7]
- **Cụm, khối trực thuộc** các cơ quan, đơn vị, địa phương: **640** cụm, khối (**27** cụm phường, xã, thị trấn, **613** khối) [8]

Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức phân chia số lượng và đơn vị cụ thể trong mỗi cụm, khối thi đua trực thuộc **trên cơ sở số lượng cụm, khối đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phân chia** và hướng dẫn hoạt động, bình xét cụm, khối thi đua trực thuộc*

2. Nguyên tắc phân chia cụm, khối thi đua

- Mỗi cụm, khối thi đua có từ **05 đơn vị** thành viên trở lên (là đơn vị **trực thuộc cấp 1** của các cơ quan, đơn vị, địa phương), mỗi đơn vị thành viên có **ít nhất 03 nhân sự** chuyên trách
- Đối với **Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên** xét thi đua **theo năm học** thì phân chia vào khối thi đua các trường học thuộc thành phố Thủ Đức và quận, huyện.
- Đối với **Phòng Giáo dục và Đào tạo** xét thi đua **theo năm** thì phân chia vào khối thi đua các phòng, ban, đơn vị trực thuộc thành phố Thủ Đức và quận, huyện.
- Đối với các đơn vị thuộc hệ thống ngành dọc tại TP Thủ Đức, QH như Công an, Quân sự, Bảo hiểm, Thuế...chia khối thi đua **tại các cơ quan ngành dọc theo cụm thi đua các địa phương cấp TP***
- Đối với các tập thể là đơn vị **trực thuộc cấp 2** của các cơ quan, đơn vị, địa phương tùy theo tình hình thực tiễn tổ chức phân chia khối thi đua phù hợp để làm căn cứ xét các danh hiệu thi đua theo quy định (trừ Cờ thi đua của Thành phố và Cờ thi đua của Chính phủ)*

3. Tổ chức hoạt động Cụm, Khối thi đua

Hội nghị ký kết giao ước thi đua: Tháng 3 (Ngành GDĐT tháng 10)

Đăng ký chỉ tiêu thi đua, góp ý thông qua Quy chế, Kế hoạch hoạt động Cụm, Khối trong năm, Bảng chấm điểm thi đua, thực hiện ký kết nội dung thực hiện giao ước thi đua

Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm: Tháng 7 (Ngành GDĐT tháng 3)

Đánh giá kết quả thực hiện công tác TĐKT và các chỉ tiêu thi đua đã đăng ký đầu năm và biện pháp triển khai công tác thi đua, khen thưởng 6 tháng cuối năm

Hội nghị tổng kết và bình xét thi đua: Tháng 12 (Ngành GDĐT tháng 7)

Đánh giá kết quả hoạt động của Cụm, Khối thi đua trong năm và triển khai phương hướng thực hiện nhiệm vụ năm tiếp theo; đánh giá, chấm điểm, bình xét thi đua giữa các đơn vị thành viên; bình bầu Cụm trưởng, Cụm phó, Khối trưởng, Khối phó năm tiếp theo

*Sinh hoạt chuyên đề: ít nhất 2 chuyên đề trong năm**

Tùy theo điều kiện, tình hình thực tiễn và quy chế hoạt động của Cụm, Khối thi đua: Tổ chức sinh hoạt chuyên đề; Giao lưu văn hóa văn nghệ, hội thao, giáo dục truyền thống, về nguồn (nếu có); Công tác đền ơn đáp nghĩa, an sinh xã hội (nếu có)[9]

4. Chế độ thông tin báo cáo

- Hội nghị ký kết GUTĐ: **trước ngày 30/4 (ngành GDĐT trước ngày 30/11)** gồm: Quy chế hoạt động, Bảng tiêu chí thi đua, Bảng ký kết giao ước thi đua, Bảng đăng ký chỉ tiêu thi đua, Kế hoạch/Chương trình hoạt động.
- Hội nghị sơ kết: **trước ngày 15/8 (ngành GDĐT trước ngày 15/4 năm sau)** gồm: Báo cáo sơ kết, Báo cáo chuyên đề, Hoạt động văn hóa, thể thao, an sinh xã hội (nếu có).
- Hội nghị tổng kết gồm: Báo cáo tổng kết, Bảng tự chấm điểm, Bảng tổng hợp điểm **trước ngày 05/12 (ngành GDĐT trước ngày 30/9)**, Tờ trình đề nghị khen thưởng*, Biên bản họp bình xét thi đua, Báo cáo thành tích của các đơn vị được đề nghị khen thưởng*, Ý kiến của các đơn vị liên quan, Xác nhận thuế (nếu có).
- Văn bản khác: Kế hoạch, Báo cáo các PTTĐ của TW, TP; Báo cáo chuyên đề, hoạt động văn hóa, thể thao, an sinh xã hội,...

5. Thang điểm thi đua*

Tổng số điểm chấm thi đua tối đa là **1.000 điểm**, trong đó điểm chấm tối đa là 950 điểm (gồm 3 nội dung) và điểm thưởng là 50 điểm

- **Nội dung 1:** Thi đua phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh (650 điểm)
- **Nội dung 2:** Thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; xây dựng hệ thống chính trị (150 điểm)
- **Nội dung 3:** Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng (150 điểm)

*Đối với các **cụm thi đua** thuộc Thành phố: được 50 sở, ngành, đoàn thể có hệ thống tại địa phương chấm điểm thi đua với 7 mặt công tác [10] với thang điểm là **100 điểm**, điểm thưởng cho **1 đơn vị dẫn đầu 5 điểm****

6. Phương pháp chấm điểm

Các Cụm, Khối căn cứ bảng điểm chung **cụ thể hóa** hoặc **bổ sung, bổ bớt** tiêu chí sao cho phù hợp với đặc thù hoạt động của Cụm, Khối nhưng **không vượt quá 30%** số tiêu chí đã quy định cho từng nội dung. Việc cụ thể hóa hoặc bổ sung nội dung tiêu chí chấm điểm, phân chia thang điểm **không được vượt quá khung điểm** quy định*

Trường hợp đến thời điểm chấm điểm thi đua nhưng chưa có kết quả công bố các chỉ số của năm thực hiện thì **lấy kết quả của năm trước liền kề** làm căn cứ chấm điểm.

Các tiêu chí định lượng trong nội dung I, nếu đơn vị **không có thì được tính đối đa bằng điểm chuẩn**

7. Quy trình chấm điểm_[11]

- Các đơn vị tự chấm điểm theo nội dung thang bảng điểm đã được Cụm, Khối thống nhất ban hành, gửi kết quả chấm điểm và các văn bản liên quan về đơn vị Cụm trưởng, Khối trưởng.
- Cụm trưởng, Khối trưởng tổng hợp, rà soát, trao đổi hoặc tiến hành kiểm tra chéo để xác minh kết quả chấm điểm của các đơn vị.
- Cụm trưởng, Khối trưởng trao đổi thống nhất kết quả chấm điểm rà soát và các nội dung khác liên quan trước khi Hội nghị tổng kết.
- Sở Nội vụ tổng hợp kết quả chấm điểm của các cụm, khối thực hiện quy trình lấy ý kiến các cơ quan liên quan và Thường trực UBNDTP phụ trách lĩnh vực, tham mưu họp Hội đồng TĐKT TP xét khen thưởng theo quy định.

8. Công thức tính điểm

Đối với các tiêu chí định lượng

- Số % đạt được = $TH/KH \times 100\%$.
- Số điểm đạt được = Điểm chuẩn x Số % đạt được.
- Số điểm thưởng = Số điểm đạt được - Điểm chuẩn.

Đối với các tiêu chí tính ngược (giảm)

- Số % đạt được = $100\% + (KH - TH)/KH \times 100\%$.
- Số điểm đạt được = Điểm chuẩn x Số % đạt được.
- Số điểm thưởng = Số điểm đạt được - Điểm chuẩn.

Công thức tính điểm tổng thi đua

3.1. Đối với cụm thi đua: Điểm cụm thi đua chấm qua thẩm định rà soát (I): (nội dung 1 + nội dung 2 + nội dung 3 + điểm thưởng); Điểm trung bình sở, ban, ngành và các Đoàn thể chấm (II)

Tổng điểm xếp hạng thi đua = $(I + II)/2$

3.2. Đối với khối thi đua: Điểm khối thi đua chấm qua thẩm định rà soát (I): (nội dung 1 + nội dung 2 + nội dung 3 + điểm thưởng); Điểm rà soát của Sở Nội vụ (II)

Tổng điểm xếp hạng thi đua = $(I + II)/2$

Về điểm thưởng và điểm trừ: theo khoản 2, Mục I, Phần II của Hướng dẫn 5492

9. Bình xét thi đua

Đối với cụm, khối thi đua cấp Thành phố

Mỗi khối tổ chức bình xét, suy tôn **01 đơn vị tiêu biểu, xuất sắc nhất**, dẫn đầu đề nghị UBNDTP xét tặng Cờ TP, đề nghị xét tặng Cờ CP*
Riêng các cụm thi đua thì căn cứ kết quả chấm điểm của tổng điểm chấm bình quân của các SBN có hệ thống ngành dọc tại QH chấm trên cơ sở tổng hợp của Sở Nội vụ*

Các đơn vị ngành dọc tham gia khối thi đua thuộc Thành phố **KHÔNG** đề nghị xét tặng Cờ thi đua CP

Các đơn vị còn lại được tặng Bằng khen Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP (đơn vị hoàn thành **TỐT** nhiệm vụ và đạt từ **900 điểm** trở lên)*

Ngoài ra, Chủ tịch Hội đồng TĐKT TP xem xét, quyết định tặng Cờ TP **thêm** cho các đơn vị có thành tích xuất sắc tiêu biểu, nổi trội trong một số các lĩnh vực (nếu có).

**Đối với cụm, khối thi đua trực thuộc cơ quan,
đơn vị, địa phương thuộc Thành phố**

Mỗi cụm, khối tổ chức bình xét,
suy tôn **01 đơn vị tiêu biểu,
xuất sắc nhất, dẫn đầu** đề nghị
Hội đồng TĐKT các cơ quan, đơn vị,
địa phương xét, đề nghị Chủ tịch
UBNDTP xét tặng Cờ thi đua
Thành phố và đề nghị xét tặng
Cờ thi đua Chính phủ*
(các đơn vị thuộc các cơ quan
có hệ thống ngành dọc tại
Thành phố **KHÔNG**
đề nghị Cờ thi đua
của Chính phủ*)

- Đơn vị đề nghị xét tặng Cờ TP, Cờ CP có từ **05 biên chế trở lên;**
- Số lượng đề nghị xét Cờ thi đua theo Hướng dẫn

Các đơn vị dẫn đầu cụm, khối thi đua trực thuộc
không đủ tiêu chuẩn, điều kiện tặng Cờ thi đua
thì được tặng **Giấy khen** của thủ trưởng cơ quan,
đơn vị, địa phương và được xét danh hiệu TTLĐXS
theo quy định

Các đơn vị còn lại xét danh hiệu TTLĐSX
theo quy định

**Cờ thi đua TP;
Cờ thi đua CP
(Kết quả bỏ
phiếu đạt 80%
trở lên)**

1. Tập thể **tiêu biểu xuất sắc** trong số các tập thể dẫn đầu cụm, khối thi đua Thành phố tổ chức*

2. Hoàn thành **vượt mức** các chỉ tiêu, kế hoạch và nhiệm vụ được giao trong năm*

3. Nội bộ đoàn kết, **tổ chức đảng, đoàn thể đạt HTXS**, đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác

4. Tập thể xét tặng Cờ thi đua của Chính phủ do Hội đồng TĐKT TP xem xét và lựa chọn **không quá 20%** trong tổng số các tập thể đạt tiêu chuẩn Cờ Thi đua thành phố*

Các tập thể được đề nghị xét, tặng Cờ thi đua của Chính phủ **thì không được** Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố tặng Cờ thi đua của Thành phố. Trong trường hợp tập thể đã được đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ nhưng không được xét tặng do chưa đảm bảo tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục theo quy định thì sẽ được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, khen thưởng bằng hình thức phù hợp (nếu có)*

10. Thủ tục hồ sơ đề nghị khen thưởng cụm, khối

Thực hiện theo quy định và gửi hồ sơ qua phần mềm 1 cửa của Thành phố

- Quy chế hoạt động của cụm, khối (*kèm Bảng tiêu chí thi đua*)
- Kế hoạch (chương trình) hoạt động của cụm, khối;
- Bảng ký kết giao ước thi đua của các đơn vị trong cụm, khối;
- Báo cáo sơ kết, tổng kết hoạt động cụm, khối;
- Các báo cáo sinh hoạt chuyên đề, hoạt động giao lưu văn hóa, thể dục thể thao...
- Bảng tổng hợp chấm điểm của Cụm trưởng, Khối trưởng
(*đã được các thành viên trong cụm, khối thống nhất*);
- Tờ trình đề nghị khen thưởng của Cụm trưởng, Khối trưởng;
- Các văn bản lấy ý kiến các đơn vị liên quan (nếu có)*;
- Biên bản của các kỳ họp (*Biên bản bình xét thi đua có thể hiện rõ số phiếu*);
- Báo cáo thành tích của đơn vị được đề nghị Cờ TP, Cờ CP, BKUB (*theo mẫu NĐ98*)
(*Báo cáo nêu rõ mô hình, giải pháp đã được thực hiện hiệu quả đối với Cờ thi đua*)

PHẦN THỨ TƯ

**Hướng dẫn viết báo cáo thành tích
đề nghị khen thưởng cấp Thành phố và cấp Nhà nước**



PHẦN THỨ NĂM

**Giải đáp thắc mắc
trong công tác thi đua, khen thưởng**

